

HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN MÔN LỊCH SỬ
CẤP THPT, NĂM HỌC 2024-2025
(Kèm theo Công văn số 2946/SGDDĐT-GDTrH ngày 26/8/2024
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Thực hiện kế hoạch năm học 2024-2025, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội hướng dẫn các tổ, nhóm bộ môn Lịch sử của các trường THPT một số nội dung sau:

A. Nhiệm vụ chung

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục.

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đảm bảo chất lượng dạy học môn Lịch sử, chất lượng kì thi THPT Quốc gia.

B. Nhiệm vụ cụ thể

1. Xây dựng kế hoạch môn học

Tổ/nhóm chuyên môn Lịch sử ở các trường *xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học môn Lịch sử* với khung thời gian 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo thời gian kết thúc học kì và kết thúc năm học thống nhất theo khung thời gian năm học 2024-2025 được quy định trong Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành khung thời gian năm học 2024-2025. (Kì I trước 18/1/2025; Kì II trước 31/5/2025)

Kế hoạch dạy học môn học xây dựng và tổ chức thực hiện linh hoạt theo tinh thần Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT.

Tổ/nhóm chuyên môn các trường căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và tình hình thực tiễn của nhà trường để xây dựng kế hoạch dạy học. Cụ thể:

** kế hoạch dạy học môn Lịch sử dành cho Chương trình bắt buộc 52 tiết.* Thời lượng (số tiết) sử dụng để giảng dạy các bài học cụ thể trong sách giáo khoa đơn vị lựa chọn được xác định dựa trên cơ sở các căn cứ: Tỷ lệ phần trăm thời lượng dành cho các mạch nội dung kiến thức đã xác định trong chương trình (trang 62,63,64 Thông tư 13); Nội dung dạy học và yêu cầu cần đạt của từng nội dung kiến thức trong chương trình; Đặc điểm của loại kiến thức (kiến thức lý thuyết, kiến thức thực tiễn) hoặc tính chất bài học (lý thuyết, thực hành); Căn cứ vào đối tượng học sinh, năng lực giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, đồ dùng thiết bị dạy học của nhà trường.

* *kế hoạch dạy học môn Lịch sử 87 tiết:*

- Đối tượng: các lớp học sinh chọn học chuyên đề học tập 35 tiết theo định hướng nghề nghiệp gồm (52 tiết cốt lõi cộng 35 tiết chuyên đề học tập).

- Thời lượng (số tiết) sử dụng để giảng dạy các bài và các chuyên đề trong sách giáo khoa đơn vị lựa chọn được xác định dựa trên cơ sở các căn cứ như Chương trình bắt buộc (52 tiết).

- Ngoài ra cần lưu ý các chuyên đề học tập phải được sắp xếp **sau** những nội dung kiến thức cốt lõi phù hợp (đảm bảo học sinh được học nội dung chuyên đề **sau khi** học nội dung cốt lõi) hoặc có thể sắp xếp vào giai đoạn cuối của kế hoạch dạy học (sau phần bắt buộc 52 tiết).

* *Với các lớp chuyên sử:*

Căn cứ vào tình hình thực tế và Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để xây dựng Kế hoạch dạy học môn Lịch sử lớp hệ chuyên 157,5 tiết, bao gồm: 52 tiết bắt buộc; 35 tiết chuyên đề học tập; 70,5 tiết Nội dung dạy học dành cho lớp chuyên sử (kèm theo Công văn Số: 4171/BGDĐT- GDTrH ngày 26/8/2022, về việc hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông)

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học (đổi mới phương pháp dạy học)

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án)

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh, việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bài dạy theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chú ý tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực. Cụ thể:

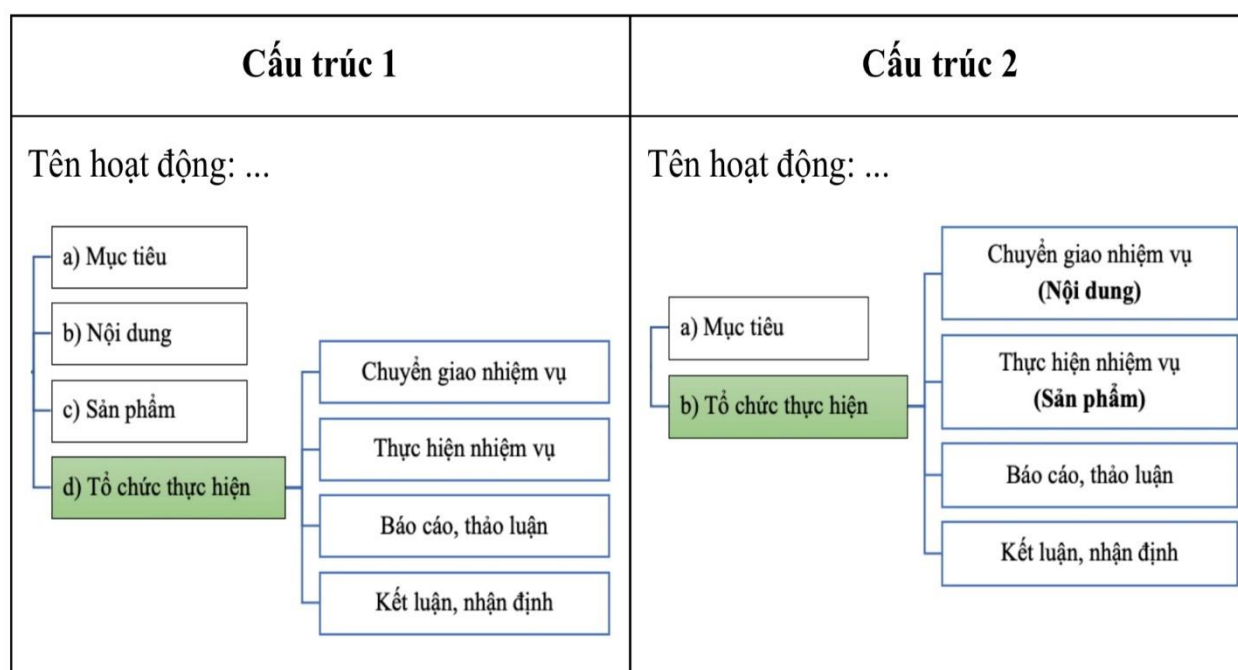
Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, *phát huy cao nhất sự chủ động tích cực tham gia của học sinh vào từng hoạt động học*, dành nhiều thời gian để học sinh được trao đổi, thảo luận, tự học (tham khảo khung Kế hoạch bài dạy tại Phụ lục IV, đính kèm Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT). Cần lưu ý nội dung cụ thể như sau:

+ Mỗi *bài học* bao gồm các hoạt động cơ bản sau: (1) Mở đầu (xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập) nhằm: tạo hứng thú học tập, kết nối kiến thức cũ với nội dung bài mới hoặc gợi mở, định hướng vào bài mới; (2) Hình thành kiến thức mới (hoạt động với sách giáo khoa, thiết bị dạy học và học liệu để khai thác, tiếp nhận kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, vật thật); (3) Luyện tập (câu hỏi, bài tập, thực hành) để phát triển các kĩ năng gắn với kiến thức mới vừa học; (4) Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết các tình huống, vấn đề

trong thực tiễn.

+ Đối với mỗi *hoạt động*, giáo viên tổ chức cho HS thực hiện theo các bước cơ bản sau: (1) Chuyển giao nhiệm vụ học tập: sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học, học liệu phù hợp theo nội dung hoạt động với câu hỏi/lệnh rõ về mục đích, cách thức thực hiện (đọc, nhìn, nghe, nói, làm) và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành; (2) học sinh thực hiện nhiệm vụ, chú trọng hoạt động cá nhân trước khi hoạt động nhóm đôi, nhóm nhỏ (nếu cần): giáo viên quan sát, phát hiện những khó khăn của học sinh và có biện pháp hỗ trợ kịp thời, phù hợp (gợi ý, định hướng về phương pháp, cách làm); (3) Tổ chức cho học sinh báo cáo, trình bày kết quả, thảo luận; (4) Giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận, *chốt kiến thức* để học sinh ghi nhận và vận dụng kiến thức.

+ Về cấu trúc từng hoạt động trong giáo án có thể tham khảo sơ đồ dưới đây.



b) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học lịch sử

Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên môn Lịch sử cần có kế hoạch chủ động hỗ trợ lẫn nhau trong việc tự học, tự tìm hiểu trên Youtube và các nguồn mạng xã hội để biết và ứng dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ dạy học và kiểm tra đánh giá, các thao tác, kỹ thuật để thiết kế giáo án Powerpoint.

Khuyến khích tổ/nhóm chuyên môn các trường xây dựng kho học liệu điện tử của trường bao gồm giáo án Powerpoint, kênh hình, video, tư liệu, phim... Kho học liệu phải có nguồn gốc được sắp xếp theo khối lớp, theo bài để có thể sử dụng chung, nhanh chóng, thuận tiện.

c) Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học

- Đa dạng hóa các hình thức dạy học phù hợp với tình hình thực tiễn: ngoài dạy học ở trên lớp cần chú ý các hình thức dạy học tại di sản, thực địa, bảo tàng...; các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học

của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

- Cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

d) Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tổ/nhóm chuyên môn các trường cần chú ý kiểm kê đồ dùng dạy học tối thiểu, kịp thời đề xuất nhà trường mua sắm, bổ sung đảm bảo có đầy đủ các đồ dùng thiết bị dạy học tối thiểu trong danh mục quy định của thông tư 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021, Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học phổ thông.

Khuyến khích việc sưu tầm, thiết kế đồ dùng dạy học tự làm đóng góp vào phòng đồ dùng dạy học của tổ/nhóm chuyên môn.

Đồ dùng thiết bị trong các phòng đồ dùng của các trường cần được chuẩn bị và sắp xếp khoa học sao cho giáo viên khi lên lớp có thể sử dụng tiện lợi, nhanh chóng, dễ dàng.

e) Chú trọng phương pháp đặc thù bộ môn

Cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử.

3. Thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (đổi mới kiểm tra, đánh giá)

- Đánh giá, xếp loại căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Cụ thể:

+ Với Chương trình cốt lõi 52 tiết mỗi kì có 3 điểm kiểm tra thường xuyên và 2 điểm kiểm tra định kì (thời lượng bài kiểm tra định kì là 45 phút).

+ Với các lớp học Chương trình 87 tiết: Học kì nào kiểm tra lấy điểm kiểm tra chuyên đề thì học kì đó điểm thường xuyên của học sinh gồm có 3 điểm phần cốt lõi và 1 điểm phần chuyên đề (tổng là 4 điểm thường xuyên).

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng *chú trọng đánh giá năng lực, phẩm chất, đánh giá quá trình học tập của học sinh*, cần quán triệt các yêu cầu cụ thể sau đây:

+ Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục của

nhà trường. *Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình 2018.*

+ Tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

+ Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

+ Việc kiểm tra, đánh giá định kỳ, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và kiểm tra, đánh giá cuối kỳ, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

+ Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì: *đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận câu hỏi tự luận hoặc trắc nghiệm kết hợp với tự luận* biên soạn theo mức độ cần đạt của các Chương trình môn học. Căn cứ vào thực tế của nhà trường để lựa chọn tỉ lệ phù hợp, có thể tham khảo tỉ lệ sau: Lớp 10: 50% trắc nghiệm, 50% tự luận; lớp 11: 60% trắc nghiệm, 40% tự luận; lớp 12: 80% trắc nghiệm, 20% tự luận. Các đề khảo sát của lớp 12 (nếu có) 100% trắc nghiệm.

- *Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Kết quả đánh giá thường xuyên, định kỳ yêu cầu sát với năng lực thực tế của học sinh.*

- *Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục với đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.*

- *Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận với các mức độ yêu cầu: nhận biết; thông hiểu; vận dụng đảm bảo nguyên tắc phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng.*

- *Tăng cường ra các câu hỏi mở gắn với thời sự quê hương, đất nước tạo điều kiện để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.*

4. Về hoạt động bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên

Công tác bồi dưỡng thường xuyên thực hiện theo Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 Ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông (quy ra 120 tiết/năm học): đảm bảo giáo viên cốt cán và đại trà các trường đều tham gia đầy đủ các đợt bồi dưỡng do các cơ sở giáo dục (có chức năng) và Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Ngoài ra giáo

viên các trường cần thực hiện đầy đủ, nghiêm túc có hiệu quả nhiệm vụ tự học, tự bồi dưỡng và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các buổi sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

a) Sinh hoạt chuyên môn của trường, cụm trường

- *Đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn* thực hiện theo công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

+ Tập trung đổi mới sinh hoạt của tổ/nhóm chuyên môn thông qua hoạt động trao đổi soạn giáo án theo hướng thiết kế các hoạt động học. Tổ/nhóm cùng nhau thống nhất những nội dung kiến thức trọng tâm cơ bản của từng chương, từng bài, thống nhất các giáo án dự giờ, thao giảng, đề cương ôn tập...

+ Việc dự giờ chủ yếu thông qua việc quan sát, nhận xét hoạt động học tập của học sinh để từ đó điều chỉnh việc tổ chức dạy học của giáo viên.

+ Trong năm học, mỗi cụm trường thực hiện 01 đến 02 chuyên đề sinh hoạt chuyên môn cho toàn cụm.

b) Giáo viên tiếp tục tích cực chủ động tự nghiên cứu kỹ Chương trình môn học, từ đó có kế hoạch tự bồi dưỡng thêm những kiến thức chuyên môn của những mạch nội dung không có trong Chương trình giáo dục phổ thông 2006.

6. Về các kỳ thi học sinh

* Đối với lớp 10,11: căn cứ vào tình hình thực tế, khuyến khích các trường, cụm trường tổ chức thi Olympic nhằm phát hiện những học sinh giỏi.

* Thi học sinh giỏi thành phố: lớp 12 (Căn cứ Hướng dẫn chung của Sở)

- Hình thức thi: tự luận.

Lưu ý: ngoài việc giúp học sinh tự lĩnh hội ghi nhớ kiến thức lịch sử, cần bồi dưỡng, rèn luyện cho học sinh các kỹ năng nhận định, đánh giá, so sánh, phân tích; hiểu được những tác động, ảnh hưởng của các sự kiện, hiện tượng lịch sử, mối quan hệ giữa lịch sử dân tộc với lịch sử thế giới, lịch sử dân tộc với lịch sử địa phương Hà Nội; xâu chuỗi, kết nối các kiến thức đang học với những kiến thức đã học trong chương trình; vận dụng kiến thức, kỹ năng lí giải, tìm hiểu những vấn đề thực tiễn.

6. Chuẩn bị cho kì thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2025.

- Giáo viên chú ý cập nhật những quy định mới nhất của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phương án thi, cấu trúc định dạng đề thi; đề minh họa: Quyết định số 4068/QĐ-

BGDĐT ngày 28/11/2023 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt Phương án thi tốt nghiệp THPT; Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 8/3/2024 của Bộ GDĐT về cấu trúc, định dạng đề thi kì thi tốt nghiệp THPT; Đề minh họa đã ban hành (Đề kiểm tra lớp 10 môn Lịch sử), đặc biệt là đề minh họa dành cho kì thi tốt nghiệp THPT sắp tới.

- Quản lý tốt, đảm bảo học sinh thường xuyên học tập nghiêm túc, hiệu quả các tiết học trên lớp.

- Việc ôn luyện phải được chú ý từ sớm gắn với việc học hàng ngày trên lớp. Tránh tình trạng để dồn ứ đến cuối năm mới “học thi”.

- Mỗi bài học giáo viên cần hệ thống hóa kiến thức theo hướng cơ bản, tinh gọn (dạng đề cương), giúp học sinh nhớ kiến thức cơ bản, trọng tâm của mạch kiến thức ngay trong tiết học trên lớp.

- Giáo viên dạy lịch sử các lớp 12 cần đảm bảo *kết quả đánh giá thường xuyên, định kì sát với năng lực thực tế của học sinh*. Tránh tình trạng cho điểm đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì quá cao so với lực học thực tế, dẫn đến hiện tượng học sinh chủ quan, không coi trọng, không cố gắng trong kì thi THPT quốc gia.
